

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ** CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 126/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Phó TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục KSTT;
- Lưu: VT, PL (3b). 106



Nguyễn Xuân Phúc



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính

(Ban hành kèm theo Quyết định số 126/QĐ-TTg  
ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ)

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 đã được Quốc hội Khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 10 ngày 13 tháng 11 năm 2020, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 (sau đây gọi là Luật). Để triển khai thi hành Luật kịp thời, toàn diện, thống nhất, hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính với các nội dung sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

a) Tổ chức tốt việc triển khai thi hành Luật trên phạm vi cả nước; làm tốt công tác tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ người làm công tác xử lý vi phạm hành chính.

b) Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các bộ, cơ quan ngang bộ trong việc hoàn thiện thể chế, xây dựng các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo đảm thống nhất, đồng bộ, kịp thời.

c) Tăng cường hơn nữa hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý và thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong giai đoạn hiện nay.

### 2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, thường xuyên của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự phối hợp thường xuyên, liên tục, chặt chẽ, hiệu quả, giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.

b) Xác định nội dung công việc phải đầy đủ, cụ thể, thời hạn, tiến độ hoàn thành, kết quả đầu ra; gắn trách nhiệm thực hiện phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức.

c) Phát huy trách nhiệm, tính chủ động, tích cực của các bộ, ngành, các địa phương, đồng thời, bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, hiệu quả giữa các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

d) Có lộ trình cụ thể để bảo đảm kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, Luật được triển khai thi hành đầy đủ, thống nhất, đồng bộ trên phạm vi cả nước.

đ) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Tổ chức hội nghị triển khai thi hành Luật**

a) Ở Trung ương:

- Tổ chức hội nghị triển khai thi hành Luật cho các bộ, cơ quan ngang bộ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Hình thức tổ chức: Trực tiếp hoặc trực tuyến.

+ Thời gian thực hiện: Quý II, Quý III năm 2021.

- Tổ chức hội nghị triển khai thi hành Luật cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Hình thức tổ chức: Trực tiếp hoặc trực tuyến.

+ Thời gian thực hiện: Quý II, Quý III năm 2021.

b) Ở địa phương: Tổ chức hội nghị quán triệt việc thi hành Luật cho các cơ quan, đơn vị của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Hình thức tổ chức: Trực tiếp hoặc trực tuyến (phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương).

- Thời gian thực hiện: Quý III, Quý IV năm 2021.

## **2. Tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật**

- Cơ quan chủ trì: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các cấp.
- Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan thông tin đại chúng khác ở Trung ương và địa phương.
- Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2021.

## **3. Rà soát, xây dựng, sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với Luật**

a) Rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (làm đầu mối tổng hợp kết quả rà soát, đề xuất của các bộ, cơ quan ngang bộ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ đối với các văn bản do các cơ quan Trung ương ban hành); Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện rà soát đối với văn bản do địa phương ban hành.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan (trực tiếp thực hiện việc rà soát và đề xuất và báo cáo kết quả rà soát về Bộ Tư pháp).

- Thời gian hoàn thành: Quý I, Quý II, Quý III năm 2021.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật về Bộ Tư pháp để tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ đối với các văn bản do các cơ quan Trung ương ban hành, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với văn bản do địa phương ban hành.

b) Xây dựng, trình Chính phủ ban hành các nghị định sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới để phù hợp với Luật theo Danh mục kèm theo Kế hoạch này:

- Cơ quan thực hiện: Các bộ, cơ quan ngang bộ.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo thời gian cụ thể tại Danh mục kèm theo Kế hoạch.

c) Trong quá trình triển khai thi hành Luật, trường hợp phát hiện các văn bản quy phạm pháp luật có vướng mắc, bất cập chưa được nêu trong Danh mục kèm theo Kế hoạch này hoặc thuộc thẩm quyền địa phương ban hành thì các bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ

quan khác có liên quan tiến hành xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc đề xuất, xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp với Luật.

#### **4. Tổ chức tập huấn và bồi dưỡng nghiệp vụ**

##### a) Ở Trung ương

- Bộ Tư pháp tổ chức tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác xử lý vi phạm hành chính ở các cơ quan Trung ương và địa phương.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước Việt Nam, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Hình thức tổ chức: Phù hợp với tình hình thực tế.

+ Thời gian thực hiện: Quý II, Quý III, Quý IV năm 2021 và các năm tiếp theo.

- Các bộ, cơ quan ngang bộ tổ chức tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính cho các cán bộ làm công tác xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước do mình quản lý.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, các bộ, cơ quan ngang bộ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Hình thức tổ chức: Phù hợp với tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị.

+ Thời gian thực hiện: Quý II, Quý III, Quý IV năm 2021 và các năm tiếp theo.

b) Ở địa phương: Tổ chức tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác xử lý vi phạm hành chính tại các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Hình thức thực hiện: Phù hợp với tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Quý III, Quý IV năm 2021 và các năm tiếp theo.

c) Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước Việt Nam tổ chức tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính cho đội ngũ

cán bộ, công chức làm công tác xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền quản lý.

### **5. Kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**

a) Bộ Tư pháp kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính ở các bộ, cơ quan ngang bộ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước Việt Nam, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan quản lý người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm

b) Các bộ, cơ quan ngang bộ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam kiểm tra công tác thi hành pháp luật ở ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính ở địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước Việt Nam tổ chức kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của mình.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trách nhiệm thực hiện**

a) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi quản lý của bộ, ngành và địa phương mình chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

b) Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật tại cơ quan, địa phương mình. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời phản ánh về Bộ Tư pháp để được hướng dẫn giải quyết.

c) Bộ Tư pháp có trách nhiệm giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy

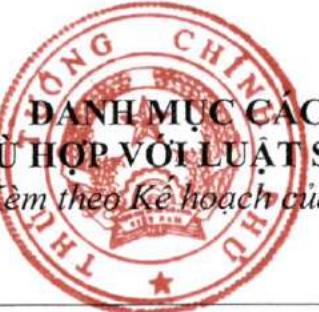
ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan khác có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch bảo đảm đúng tiến độ.

d) Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân các cấp bảo đảm kinh phí, nhân lực để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương.

## **2. Kinh phí thực hiện**

Các nội dung triển khai trong Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hằng năm và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm việc triển khai thi hành Luật, gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách hằng năm theo quy định của pháp luật./.



**ĐÁNH MỤC CÁC NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ HOẶC BAN HÀNH MỚI  
ĐỂ PHÙ HỢP VỚI LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH**  
*(Kèm theo Kế hoạch của Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ)*

| STT | TÊN NGHỊ ĐỊNH, CƠ QUAN XÂY DỰNG   | THỜI GIAN TRÌNH CHÍNH PHỦ | GHI CHÚ   |
|-----|---|---------------------------|---|
| I   | Bộ Tư pháp: 02 Nghị định  |                           |   |
| 1.  | Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.    | Tháng 8/2021              | Thay thế Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP.      |
| 2.  | Nghị định quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn. | Tháng 9/2021              | Thay thế Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn và Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP. |

| STT | TÊN NGHỊ ĐỊNH, CƠ QUAN XÂY DỰNG   | THỜI GIAN<br>TRÌNH<br>CHÍNH PHỦ | GHI CHÚ   |
|-----|---|---------------------------------|---|
| II  | Bộ Giáo dục và Đào tạo: 01 Nghị định  |                                 |   |
| 3.  | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục.   | Tháng<br>10/2021                | <p style="color: red; font-weight: bold;">THƯ VIỆN PHÁP LUẬT</p> <p>Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục (thay thế Nghị định số 138/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục) hiện đang được xây dựng, trình Chính phủ xem xét ban hành.</p>   |
| III | Bộ Xây dựng: 01 Nghị định   |                                 |   |
| 4.  | Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản; quản lý, phát triển nhà và công sở. | Tháng 9/2021                    | <p>Thay thế Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở và Nghị định số 21/2020/NĐ-CP ngày 17/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2017/NĐ-CP.</p> |

| STT | TÊN NGHỊ ĐỊNH, CƠ QUAN XÂY DỰNG  | THỜI GIAN<br>TRÌNH<br>CHÍNH PHỦ | GHI CHÚ  |
|-----|--|---------------------------------|--|
| IV  | <b>Bộ Kế hoạch và Đầu tư: 01 Nghị định</b>   |                                 |  |
| 5.  | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 50/2016/NĐ-CP ngày 01/6/2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư và Nghị định số 95/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê.   | Tháng 7/2021                    | <b>THƯ VIỆN PHÁP LUẬT</b>  |
| V   | <b>Bộ Thông tin và Truyền thông: 01 Nghị định</b>  |                                 |  |
| 6.  | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử và Nghị định số 119/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản. | Tháng 8/2021                    |  |
| VI  | <b>Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 02 Nghị định</b>   |                                 |  |
| 7.  | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo.  | Tháng 10/2021                   | Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo (thay thế Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định |

| STT | TÊN NGHỊ ĐỊNH, CƠ QUAN XÂY DỰNG  | THỜI GIAN<br>TRÌNH<br>CHÍNH PHỦ | GHI CHÚ  |
|-----|--|---------------------------------|--|
|     |  |                                 | <p>Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; bổ sung Điều 2 Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 22/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo) hiện đang được xây dựng, trình Chính phủ xem xét ban hành.</p> |
| 8.  | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan. | Tháng 7/2021                    | <p>Sửa đổi, bổ sung các nghị định sau: Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21/5/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; Nghị định số 46/2019/NĐ-CP ngày 27/5/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thể thao; Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định quy</p>   |

| STT  | TÊN NGHỊ ĐỊNH, CƠ QUAN XÂY DỰNG   | THỜI GIAN<br>TRÌNH<br>CHÍNH PHỦ | GHI CHÚ  |
|------|---|---------------------------------|--|
|      |   |                                 | <p>định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo).</p> <p style="color:red; font-weight:bold;">THUVIENSACH.COM</p> |
| VII  | <b>Bộ Y tế: 01 Nghị định</b>  |                                 |  |
| 9.   | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế. | Tháng 7/2021                    |  |
| VIII | <b>Bộ Giao thông vận tải: 02 Nghị định</b>  |                                 |  |
| 10.  | Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực   | Tháng                           | Thay thế Nghị định số 132/2015/NĐ-CP ngày 25/12/2015 của Chính phủ quy định  |

| STT | TÊN NGHỊ ĐỊNH, CƠ QUAN XÂY DỰNG   | THỜI GIAN<br>TRÌNH<br>CHÍNH PHỦ | GHI CHÚ   |
|-----|---|---------------------------------|---|
|     | giao thông đường thủy nội địa.  | 10/2021                         | Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa   |
| 11. | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ và đường sắt; hàng không dân dụng.  | Tháng 8/2021                    | Sửa đổi, bổ sung các nghị định: Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11/12/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; Nghị định số 162/2018/NĐ-CP ngày 30/11/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng. |
| IX  | Bộ Quốc phòng: 01 Nghị định   |                                 |   |
| 12. | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu; quản lý các vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia. | Tháng 9/2021                    | Sửa đổi, bổ sung các nghị định: Nghị định số 120/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu; Nghị định số 162/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trên các vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng   |

| STT | TÊN NGHỊ ĐỊNH, CƠ QUAN XÂY DỰNG   | THỜI GIAN<br>TRÌNH<br>CHÍNH PHỦ | GHI CHÚ  |
|-----|---|---------------------------------|--|
|     |   |                                 | <p>hỗn xã hội chủ nghĩa Việt Nam (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 23/2017/NĐ-CP ngày 13/3/2017 của Chính phủ); bãi bỏ nội dung liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và sử dụng sản phẩm mật mã dân sự tại Nghị định số 58/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự (dựa các quy định liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và sử dụng sản phẩm mật mã dân sự vào nội dung sửa đổi, bổ sung Nghị định số 120/2013/NĐ-CP).</p> |
| X   | Bộ Tài nguyên và Môi trường: 02 Nghị định                                       |                                 |  |
| 13. | Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. | Tháng 5/2021                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay thế Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP.</li> </ul>  |

| STT | TÊN NGHỊ ĐỊNH, CƠ QUAN XÂY DỰNG   | THỜI GIAN<br>TRÌNH<br>CHÍNH PHỦ | GHI CHÚ   |
|-----|---|---------------------------------|---|
|     |   |                                 | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP hiện đang được xây dựng, trình Chính phủ xem xét ban hành.   |
| 14. | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ. | Tháng 9/2021                    | <b>THỦ TƯVENT PHAPLUXAT</b><br>Sửa đổi, bổ sung các nghị định: Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; Nghị định số 18/2020/NĐ-CP ngày 11/02/2020 của Chính phủ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đo đạc và bản đồ; Nghị định số 173/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 84/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ). |

| STT | TÊN NGHỊ ĐỊNH, CƠ QUAN XÂY DỰNG   | THỜI GIAN<br>TRÌNH<br>CHÍNH PHỦ | GHI CHÚ  |
|-----|---|---------------------------------|--|
| XI  | Bộ Công Thương: 01 Nghị định  |                                 |  |
| 15. | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí. | Tháng<br>10/2021                | <p>Sửa đổi, bổ sung các nghị định: Nghị định số 71/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; Nghị định số 134/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.; Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 99/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.</p> <p style="color:red; font-weight:bold;">THUVIENSACH.NET * Tel +84-28-3930 3279</p> |

| STT | TÊN NGHỊ ĐỊNH, CƠ QUAN XÂY DỰNG   | THỜI GIAN<br>TRÌNH<br>CHÍNH PHỦ   | GHI CHÚ  |
|-----|---|---|--|
| XII | Bộ Khoa học và Công nghệ: 01 Nghị định  |   |  |
| 16. | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; lĩnh vực năng lượng nguyên tử. | Tháng 8/2021<br><br><b>THỦ TƯỚNG PHẠM PHUẤT</b><br>* Tel +84-28-3930 3279 | <p>Sửa đổi, bổ sung các nghị định: Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; Nghị định số 51/2019/NĐ-CP ngày 13/6/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; Nghị định số 107/2013/NĐ-CP ngày 20/9/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử; Nghị định số 119/2019/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 119/2019/NĐ-CP.</p> <p>- Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 119/2017/NĐ-CP hiện đang được xây dựng, trình Chính phủ xem xét ban hành.</p> |

| STT  | TÊN NGHỊ ĐỊNH, CƠ QUAN XÂY DỰNG  | THỜI GIAN TRÌNH CHÍNH PHỦ | GHI CHÚ  |
|------|--|---------------------------|--|
| XIII | <b>Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội: 05 Nghị định</b>   |                           |  |
| 17.  | Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới.  | Tháng 8/2021              |  |
| 18.  | Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, đưa người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.  | Tháng 10/2021             | Thay thế Nghị định số 28/2020/NĐ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. |
| 19.  | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ, trợ giúp xã hội và trẻ em (thay thế Nghị định số 144/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về bảo trợ, cứu trợ xã hội và bảo vệ, chăm sóc trẻ em) hiện đang được xây dựng, trình Chính phủ xem xét ban hành. | Tháng 6/2021              |  |
| 20.  | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 79/2015/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.   | Tháng 6/2021              |  |

| STT | TÊN NGHỊ ĐỊNH, CƠ QUAN XÂY DỰNG  | THỜI GIAN<br>TRÌNH<br>CHÍNH PHỦ | GHI CHÚ  |
|-----|--|---------------------------------|--|
| 21. | Nghị định quy định chế độ áp dụng, thi hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc   | Tháng 9/2021                    | <p>Thay thế Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/09/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP.</p> <p style="color: red; font-weight: bold;">THỦ TƯỚNG PHÁP LUẬT</p>  |
| XIV | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 03 Nghị định   |                                 |  |
| 22. | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; bảo vệ và kiểm dịch thực vật; thú y; chăn nuôi; trồng trọt | Tháng 6/2021                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>Sửa đổi, bổ sung các nghị định: Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020); Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/07/2017 của Chính phủ quy</li> </ul> |

| STT | TÊN NGHỊ ĐỊNH, CƠ QUAN XÂY DỰNG | THỜI GIAN<br>TRÌNH<br>CHÍNH PHỦ | GHI CHÚ   |
|-----|---------------------------------|---------------------------------|---|
|     |                                 |                                 | <p>định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 2 Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020); Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi; Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trồng trọt.</p> <p>- Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi (thay thế Nghị định số 64/2018/NĐ-CP ngày 07/5/2018 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, thủy sản) hiện đang được xây dựng, trình Chính phủ xem xét ban hành.</p> <p>- Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trồng trọt (bãi bỏ các nội dung về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng tại Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực</p> |

| STT | TÊN NGHỊ ĐỊNH, CƠ QUAN XÂY DỰNG  | THỜI GIAN<br>TRÌNH<br>CHÍNH PHỦ | GHI CHÚ  |
|-----|--|---------------------------------|--|
|     |  |                                 | Đóng cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; thay thế Nghị định số 55/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phân bón) hiện đang được xây dựng, trình Chính phủ xem xét ban hành.   |
| 23. | Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.                                 | Tháng<br>10/2021                | Thay thế Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.  |
| 24. | Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; đê điều; thủy lợi | Tháng<br>10/2021                | Thay thế Nghị định số 104/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đê điều; Nghị định số 65/2019/NĐ-CP ngày 18/7/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2017/NĐ-CP. |
| XV  | Bộ Công an: 06 Nghị định   |                                 |  |
| 25. | Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh mạng                              | Tháng 9/2021                    |  |

| STT | TÊN NGHỊ ĐỊNH, CƠ QUAN XÂY DỰNG  | THỜI GIAN<br>TRÌNH<br>CHÍNH PHỦ | GHI CHÚ   |
|-----|--|---------------------------------|---|
| 26. | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống bạo lực gia đình. | Tháng 7/2021                    | <p>Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống bạo lực gia đình (thay thế Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/1/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình) hiện đang được xây dựng, trình Chính phủ xem xét ban hành.</p> |
| 27. | Nghị định quy định hình thức xử phạt trực xuất, biện pháp tạm giữ người, áp giải người vi phạm theo thủ tục hành chính và quản lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam trong thời gian làm thủ tục trực xuất.                           | Tháng 7/2021                    | <p>Thay thế Nghị định số 112/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 của Chính phủ quy định hình thức xử phạt trực xuất, biện pháp tạm giữ người, áp giải người vi phạm theo thủ tục hành chính và quản lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam trong thời gian làm thủ tục trực xuất; Nghị định số 17/2016/NĐ-CP ngày 17/3/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2013/NĐ-CP.</p>  |

| STT | TÊN NGHỊ ĐỊNH, CƠ QUAN XÂY DỰNG   | THỜI GIAN<br>TRÌNH<br>CHÍNH PHỦ | GHI CHÚ   |
|-----|---|---------------------------------|---|
| 28. | Nghị định quy định chế độ áp dụng, thi hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng và đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.        | Tháng 9/2021                    | Thay thế Nghị định số 02/2014/NĐ-CP ngày 10/01/2014 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng, thi hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng và cơ sở giáo dục bắt buộc.  |
| 29. | Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và danh mục phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính. | Tháng 10/2021                   | Thay thế Nghị định số 165/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và danh mục phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường.  |
| 30. | Nghị định quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính.              | Tháng 10/2021                   | Thay thế Nghị định số 115/2013/NĐ-CP ngày 03/10/2013 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính và Nghị định số 31/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2013/NĐ-CP. |

| STT | TÊN NGHỊ ĐỊNH, CƠ QUAN XÂY DỰNG  | THỜI GIAN<br>TRÌNH<br>CHÍNH PHỦ | GHI CHÚ   |
|-----|--|---------------------------------|---|
| XVI | <b>Bộ Tài chính: 03 Nghị định</b>  |                                 |   |
| 31. | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.   | Tháng 8/2021                    |   |
| 32. | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập. | Tháng 8/2021                    | Sửa đổi, bổ sung các nghị định: Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn; Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan; Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2018/NĐ-CP ngày 21/3/2018 và Điều 2 Nghị định số 80/2019/NĐ-CP ngày 01/11/2019 của Chính phủ); Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong |

| STT | TÊN NGHỊ ĐỊNH, CƠ QUAN XÂY DỰNG   | THỜI GIAN<br>TRÌNH<br>CHÍNH PHỦ | GHI CHÚ  |
|-----|---|---------------------------------|--|
|     |   |                                 | <p>Nh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; Nghị định số 41/2018/NĐ-CP ngày 12/03/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập.</p>   |
| 33. | Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đặt cược và trò chơi có thưởng | Tháng<br>10/2021                | <p>Bãi bỏ các nội dung liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đặt cược và trò chơi có thưởng tại Nghị định số 86/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 175/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ và Điều 6 Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ); Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh casino (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 8 Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ) và Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017</p> |

| STT  | TÊN NGHỊ ĐỊNH, CƠ QUAN XÂY DỰNG  | THỜI GIAN<br>TRÌNH<br>CHÍNH PHỦ | GHI CHÚ   |
|------|--|---------------------------------|---|
|      |  |                                 | của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 9 Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ) và đưa vào nội dung Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đặt cược và trò chơi có thưởng. |
| XVII | Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 01 Nghị định  |                                 | THỦ TƯVENT PHAP LUẬT  |
| 34.  | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng. | Tháng 9/2021                    |   |